

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN ĐÌNH HUẤN

**SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ
Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG
VÀ DUY VẬT LỊCH SỬ
Mã số: 922.90.02**

Hà Nội – 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. Lê Văn Lợi



Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
vào hồi giờ, ngày tháng năm 2025**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc Gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Nhân sinh quan là hệ thống quan niệm, tư tưởng của con người về ý nghĩa và mục đích cuộc sống, phản ánh điều kiện tồn tại, trình độ nhận thức và nền tảng văn hóa của mỗi cộng đồng trong từng giai đoạn lịch sử. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, nhân sinh quan không phải là một thực thể bất biến mà luôn vận động, biến đổi theo sự thay đổi của tồn tại xã hội. Khi phương thức sản xuất, quan hệ xã hội và điều kiện sống thay đổi thì tất yếu kéo theo sự điều chỉnh trong hệ thống quan niệm, giá trị và cách thức con người định hướng cuộc sống. Chính vì vậy, nghiên cứu nhân sinh quan luôn phải đặt trong mối quan hệ biện chứng giữa đời sống vật chất và tinh thần, giữa truyền thống và hiện đại, giữa cái phổ biến và cái đặc thù của mỗi cộng đồng.

Đắk Lắk - trung tâm của vùng Tây Nguyên, nơi người Ê-đê cư trú đông nhất - là một không gian văn hóa đặc thù, vừa mang tính khu vực vừa có bản sắc độc đáo. Đặc trưng của văn hóa Ê-đê gắn liền với chế độ mẫu hệ, sử thi, công chiêng và luật tục - những thành tố đã định hình nhân sinh quan truyền thống của cộng đồng. Trong điều kiện xã hội truyền thống, nhân sinh quan Ê-đê được hun đúc từ nền sản xuất nương rẫy, hình thái cộng đồng buôn làng và sự gắn bó mật thiết với tự nhiên. Nó nhấn mạnh tinh thần đoàn kết cộng đồng, sự tôn trọng thiên nhiên, niềm tin vào thế giới siêu nhiên và sự thiêng liêng của mối quan hệ huyết thống, dòng tộc. Những yếu tố này tạo thành nền tảng tinh thần vững chắc, bảo đảm sự ổn định và cố kết của cộng đồng Ê-đê qua nhiều thế hệ.

Tuy nhiên, từ sau công cuộc đổi mới, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa, đô thị hóa và sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế thị trường, nhân sinh quan của người Ê-đê đã và đang biến đổi sâu sắc. Sự chuyển dịch từ không gian nương rẫy truyền thống sang nền kinh tế hàng hóa đã tác động mạnh mẽ đến cấu trúc buôn làng, quan hệ gia đình và những giá trị cộng đồng. Một mặt, quá trình này mang lại nhiều cơ hội: nâng cao mức sống, mở rộng tri thức, khơi dậy khát vọng vươn lên, tinh thần học tập, ý thức cá nhân và trách nhiệm xã hội. Mặt khác, nó cũng kéo theo không ít thách thức: phân hóa giàu nghèo, thu hẹp không gian sinh tồn truyền thống, gia tăng xung đột giá trị, một bộ phận thanh niên chạy theo lối sống thực dụng, xa rời luật tục và lễ hội, dẫn đến nguy cơ phai nhạt bản sắc. Đây là sự biến đổi mang tính biện chứng, trong đó mặt tích cực và tiêu cực luôn đan xen, đúng như triết học Mác - Lênin khẳng định: ý thức xã hội vừa phụ thuộc vào tồn tại xã hội, vừa có tính độc lập tương đối, có thể tác động trở lại hiện thực.

Chính sự đan xen giữa cơ hội và thách thức ấy tạo nên tính cấp thiết của đề tài. Việc nghiên cứu sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk không chỉ giúp nhận diện quá trình vận động của hệ giá trị sống trong một cộng đồng thiểu số cụ thể, mà còn góp phần khẳng định quy luật vận động của ý thức xã hội trong điều kiện lịch sử - xã hội mới. Về mặt lý luận, nó bổ sung minh chứng cho tính biện chứng của sự phát triển nhân sinh quan; về mặt thực tiễn, nó cung cấp luận cứ khoa học để phát huy những nhân tố tích cực, khắc phục những biểu hiện tiêu cực, hướng tới phát triển bền vững và bảo tồn bản sắc văn hóa. Đồng thời, nghiên cứu cũng có ý nghĩa xã hội rộng lớn: tăng cường hiểu biết, tôn trọng và gắn kết giữa các dân tộc trong không gian văn hóa đa dạng của Việt Nam. Chính từ những lý do đó, nghiên cứu sinh chọn đề tài ***“Sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay”*** làm luận án tiến sĩ Triết học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở phân tích những vấn đề lý luận và thực trạng biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay, luận án đề xuất một số quan điểm định hướng và giải pháp phát huy những giá trị tích cực và hạn chế biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk

Lắk hiện nay, góp phần bảo tồn bản sắc văn hóa và phát triển bền vững cộng đồng bào dân tộc Ê-đê nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu tổng quan các công trình liên quan đến đề tài luận án; chỉ rõ những kết quả chính và các nhà nghiên cứu đi trước đã thực hiện, xác định những nội dung luận án tiếp tục nghiên cứu.
- Làm rõ một số vấn đề lý luận về sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk hiện nay.
- Phân tích, đánh giá thực trạng, chỉ ra nguyên nhân và những vấn đề đặt ra từ thực trạng biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.
- Đề xuất một số quan điểm cơ bản và các giải pháp phát huy các biến đổi tích cực, hạn chế các biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1 Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu Sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk.

3.2. Phạm vi nghiên cứu:

- *Phạm vi về thời gian*: luận án nghiên cứu sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk từ 1986 đến nay.

- *Phạm vi về không gian*: Phạm vi không gian của đề tài luận án tập trung tại tỉnh Đắk Lắk – địa bàn cư trú chủ yếu và đồng nhất của người Ê-đê ở Việt Nam, chiếm trên 90% tổng số người Ê-đê cả nước. Trong đó, nghiên cứu đi sâu khảo sát một số khu vực tiêu biểu phản ánh rõ nét sự biến đổi trong nhân sinh quan, bao gồm cả khu vực đô thị như thành phố Buôn Ma Thuột – nơi có tốc độ đô thị hóa nhanh, giao thoa văn hóa mạnh mẽ, và các vùng nông thôn, buôn làng truyền thống ở huyện Cư M'gar, Krông Năng, Krông Búk, Buôn Đôn và M'Drăk, nơi còn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa nguyên bản. Việc lựa chọn các địa bàn này nhằm đảm bảo phản ánh toàn diện quá trình biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê trong điều kiện kinh tế - xã hội đa dạng, từ truyền thống đến hiện đại.

- *Về nội dung nghiên cứu*: luận án chỉ tập trung nghiên cứu sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay thể hiện qua ba khía cạnh tiêu biểu: 1) Quan niệm về cuộc sống; 2) Quan niệm về sự trân trọng, lòng biết ơn; 3) Ước mơ, khát vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

- *Các tiếp cận của luận án*: tiếp cận đối tượng nghiên cứu không chỉ dưới góc độ đặc trưng văn hóa - xã hội của một tộc người thiểu số cụ thể, mà còn đặt trong mối tương quan với tiến trình biến đổi của đời sống xã hội, văn hóa và nhận thức con người trong bối cảnh hiện đại hóa, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Luận án tiếp cận nhân sinh quan như một hiện tượng tư tưởng – xã hội mang tính lịch sử, gắn liền với điều kiện sống, trình độ nhận thức, môi trường văn hóa và sự vận động của cấu trúc xã hội tộc người Ê-đê.

Đối tượng nghiên cứu được khảo sát tập trung chủ yếu vào người Ê-đê độ tuổi từ 18 tuổi - trên 70 tuổi, nhóm tuổi có khả năng tiếp nhận, phản ứng và thích nghi nhanh với các thay đổi của xã hội, đồng thời vẫn duy trì mối liên hệ nhất định với nền văn hóa truyền thống. Nhóm người trên 70 tuổi - tuy giàu kinh nghiệm sống và lưu giữ nhiều yếu tố văn hóa cổ truyền được khảo sát bổ trợ nhằm nắm bắt dòng chảy kế thừa của nhân sinh quan, nhưng không phải là nhóm trung tâm của nghiên cứu. Nhóm dưới 18 tuổi đang trong quá trình hình thành nhân sinh quan, chịu tác động mạnh từ giáo dục hiện đại, truyền thông và internet – cũng được tham chiếu để làm rõ xu hướng biến đổi trong thế hệ trẻ Ê-đê hiện nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, lối sống và về con người, xã hội, về mối quan hệ giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội. Ngoài ra, luận án còn kế thừa và phát triển những quan điểm lý luận của các nhà khoa học trong và ngoài nước về những nội dung liên quan.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Về phương pháp luận*: luận án dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử để phân tích sự biến đổi của nhân sinh quan.

- *Về phương pháp nghiên cứu*: luận án sử dụng các phương pháp cụ thể sau:

+ Phương pháp văn bản học, phương pháp phân tích, tổng hợp để thu thập, hệ thống hóa và đánh giá các tài liệu liên quan đến luận án như các văn kiện của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các báo cáo của chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng. Phân tích và khái quát hóa sự biến đổi nhân sinh quan; phân tích và khái quát hóa những nhân tố tác động đến sự biến đổi của nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk hiện nay.

- Phương pháp điền dã dân tộc học và phương pháp điều tra xã hội học: đây là nhóm phương pháp hỗ trợ nhằm nghiên cứu, tìm hiểu, kiểm chứng và so sánh kết quả nghiên cứu bằng các khảo sát thực tiễn như: quan sát tham dự, quan sát trực tiếp, điều tra xã hội học.

+ Phương pháp quan sát tham dự và quan sát trực tiếp nhằm mục đích thị sát với đồng bào dân tộc tại chỗ, ở những địa phương tập trung đông dân cư là người Ê-đê như một số phường, xã ở thành phố Buôn Ma Thuột, một số thôn buôn ở các huyện như huyện huyện Cư M'gar, Krông Năng, Krông Búk, Buôn Đôn và M'Drăk. Thông qua đó, thu thập các thông tin liên quan đến luận án như nhận thức của đồng bào Ê-đê về các vấn đề nhân sinh như quan niệm về cuộc sống; về sự trân trọng và lòng biết ơn; về ước mơ, khát vọng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

+ Phương pháp điều tra xã hội học: phương pháp này được thực hiện thông qua bảng hỏi đã chuẩn bị sẵn. Về nguyên tắc chọn mẫu điều tra, mẫu điều tra được chọn ngẫu nhiên được chia đều cho các địa phương ở các địa bàn được chọn khảo sát. Hầu hết các câu hỏi trong phiếu khảo sát được thiết kế dưới dạng trắc nghiệm để thuận tiện trong việc trả lời của người được khảo sát. Kỹ thuật phân tích và xử lý thông tin: các số liệu thu thập được xử lý bằng Excell để hỗ trợ quá trình thực hiện đề tài.

Hai phương pháp này chủ yếu được sử dụng để nghiên cứu các chương III, chương IV của luận án.

Ngoài ra, luận án còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khác như phương pháp thống nhất giữa lịch sử và logic, phương pháp định tính để kết hợp phân tích, đối chiếu với số liệu định lượng để tăng tính xác thực của thông tin thu thập, đem lại hiệu quả cao cho luận án.

5. Đóng góp mới của luận án

Trên cơ sở xác định mục đích và nhiệm vụ, luận án có những đóng góp mới về khoa học sau:

- Luận án là công trình đầu tiên nghiên cứu một cách toàn diện, có hệ thống, chuyên sâu về sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay cả về lý luận và thực tiễn.

- Luận án đóng góp thêm cho hệ thống tư liệu về lý luận nhân sinh quan nói chung và nhân sinh quan của người Ê-đê nói riêng.

6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của luận án

- Về mặt lý luận: Luận án góp phần làm phong phú thêm những vấn đề lý luận về nhân sinh quan nói chung và nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk nói riêng. Trên cơ sở đó, luận án cung cấp các tư liệu

mới góp phần làm sáng tỏ sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk hiện nay.

- Về mặt thực tiễn:

Luận án góp phần cung cấp thêm những luận cứ khoa học cho các cơ quan quản lý trong việc xây dựng chính sách, đề xuất các giải pháp phù hợp để phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê nhằm xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần và phát triển bền vững tộc người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk.

Luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu và giảng dạy cho các ngành có liên quan.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung luận án gồm có 4 chương, 13 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NHÂN SINH QUAN VÀ SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN

Luận án đã tiến hành tổng quan một cách hệ thống các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến lý luận về nhân sinh quan cũng như sự biến đổi nhân sinh quan trong các bối cảnh lịch sử - xã hội khác nhau. Các nhóm công trình này bao gồm các sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo, luận án tiến sĩ, cùng nhiều bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí có uy tín, có giá trị tham khảo cao đối với đề tài nghiên cứu. Những công trình đó không chỉ cung cấp nền tảng lý luận và phương pháp tiếp cận đa chiều cho việc nghiên cứu nhân sinh quan mà còn gợi mở những hướng tiếp cận mới trong việc phân tích sự biến đổi nhân sinh quan dưới tác động của các yếu tố kinh tế, văn hóa và xã hội hiện đại. Nhìn chung, các công trình này đã đóng góp đáng kể về mặt khoa học, tạo tiền đề quan trọng cho việc xác định hướng nghiên cứu, phương pháp luận và phạm vi triển khai của luận án.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI Ê-ĐÊ

Luận án đã tiến hành tổng quan một cách hệ thống các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến người Ê-đê, bao gồm các đề tài khoa học, sách chuyên khảo, luận án tiến sĩ và các bài báo khoa học gắn trực tiếp hoặc gián tiếp với nội dung của đề tài luận án. Các công trình này không chỉ phản ánh toàn diện những kết quả nghiên cứu về lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng, phong tục tập quán mà còn cung cấp nền tảng lý luận và nguồn tư liệu dân tộc học phong phú, có giá trị thực tiễn cao. Thông qua đó, luận án kế thừa được nhiều luận điểm khoa học quan trọng, góp phần định hướng cho việc nhận diện, phân tích sâu hơn các phương diện của nhân sinh quan người Ê-đê trong bối cảnh giao lưu, hội nhập và biến đổi xã hội hiện nay.

1.3. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN NHÂN SINH QUAN VÀ SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ

Trong quá trình nghiên cứu, luận án đã tiến hành tổng quan một số công trình khoa học trong và ngoài nước liên quan đến người Ê-đê, tập trung phân tích các khía cạnh nhân học, xã hội học, văn hóa học và triết học. Các công trình này được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như đề tài khoa học, sách chuyên khảo, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học, mang giá trị lý luận và thực tiễn cao. Chúng không chỉ cung cấp dữ liệu và luận cứ khoa học quan trọng, mà còn giúp làm rõ các đặc trưng cơ bản của nhân sinh quan người Ê-đê, đồng thời chỉ ra những yếu tố và xu hướng biến đổi trong bối cảnh hội nhập, phát triển và đổi mới xã hội hiện nay. Thông qua việc tổng hợp, phân tích các nghiên cứu này, luận án có cơ sở vững chắc để đánh giá, so sánh và rút ra các nhận định khoa học về quá trình biến đổi nhân sinh quan, từ đó đề xuất các giải pháp bảo tồn, phát

huy giá trị văn hóa và nhân sinh quan tích cực của cộng đồng Ê-đê.

1.4. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP PHÁT HUY NHỮNG BIẾN ĐỔI TÍCH CỰC VÀ HẠN CHẾ NHỮNG BIẾN ĐỔI TIÊU CỰC CỦA NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước có liên quan đến quan điểm và giải pháp phát huy những biến đổi tích cực và hạn chế những biến đổi tiêu cực của nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án. Thông qua việc đề xuất các hướng bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, các công trình đã góp phần quan trọng vào việc định hình tư duy về việc bảo vệ những giá trị nền tảng của nhân sinh quan truyền thống của các dân tộc tại chỗ ở Tây Nguyên nói chung, của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk nói riêng - cả về lý luận lẫn thực tiễn.

1.5. GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU, LÀM SÁNG TỎ THÊM

1.5.1. Khái quát giá trị những công trình đã được tổng quan

Việc khảo cứu các công trình trong và ngoài nước có liên quan đến vấn đề nhân sinh quan và sự biến đổi nhân sinh quan, đặc biệt đối với cộng đồng người Ê-đê tại Đắk Lắk, đã đem lại nhiều giá trị tham chiếu thiết yếu, giúp định hướng cơ sở lý luận và phương pháp tiếp cận cho luận án ở chương 1.

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu liên quan đến những vấn đề lý luận chung về nhân sinh quan, nghiên cứu về người Ê-đê nói chung nhân sinh quan của người Ê-đê nói riêng đã giải quyết được các vấn đề sau:

Một là, một số công trình đã cung cấp nền tảng lý luận quan trọng cho việc xác lập nội hàm khái niệm nhân sinh quan, về vai trò và chức năng của nhân sinh quan đối với đời sống.

Hai là, các công trình khảo cứu về nhân sinh quan qua tục ngữ, ca dao, truyện cổ tích, lễ hội, luật tục... của người Việt và các dân tộc thiểu số đã chỉ ra rằng nhân sinh quan dân gian truyền thống là một hệ hình tư duy đặc thù, gắn với môi trường cư trú, nghề nghiệp, tổ chức xã hội và đời sống tâm linh. Qua đó, nghiên cứu sinh nhận thấy cần tiếp cận nhân sinh quan không như một học thuyết trừu tượng mà như một cấu trúc ý nghĩa được biểu hiện trong thực hành văn hóa hàng ngày – một cách tiếp cận đặc biệt phù hợp với nghiên cứu về các cộng đồng dân tộc thiểu số như người Ê-đê.

Ba là, các công trình dân tộc học và nhân học thực địa như của Henri Maitre, Jacques Dournes, Anne de Hautecloque-Howe, Đỗ Hồng Kỳ, Trương Bi... đã cung cấp những tư liệu phong phú về nghi lễ vòng đời, hệ thống thần linh, quan niệm về linh hồn, cộng đồng và tổ tiên của người Ê-đê. Nhờ đó, luận án có thể nhận diện được các thành tố cơ bản của nhân sinh quan Ê-đê.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu về sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê từ yếu tiếp cận đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và nghi lễ truyền thống của người Ê-đê dưới các góc nhìn nhân học, văn hóa học và tôn giáo học. Dù không trực tiếp sử dụng thuật ngữ “nhân sinh quan”, song hầu hết các nghiên cứu đều phản ánh những chiều cạnh bản chất trong cách người Ê-đê nhìn nhận về con người, về cuộc sống với tính cách là những trụ cột cấu thành nhân sinh quan của họ. Chính vì vậy, các công trình này có ý nghĩa đặc biệt trong việc cung cấp nền tảng thực tiễn và lý luận để luận án tiếp cận, nhận diện và lý giải quá trình biến đổi nhân sinh quan trong bối cảnh hiện đại. Cụ thể:

Một là, các công trình này vì vậy đã giúp làm rõ cấu trúc nhân sinh quan truyền thống của người Ê-đê như một chỉnh thể gắn kết giữa người sống - tổ tiên - thần linh, giữa cá nhân - cộng đồng - vũ trụ. *Hai là*, các nghiên cứu này cũng cung cấp dữ liệu để nhận diện biểu hiện của sự biến đổi nhân sinh quan trong đời sống đương đại. Việc các lễ hội truyền thống bị mai một, không gian tâm linh bị thu hẹp, nghi lễ vòng đời giản lược

hoặc thay thế bởi hình thức mới... không đơn thuần là biến đổi hình thức văn hóa, mà là dấu hiệu của sự thay đổi trong cách con người Ê-đê cảm nhận về sự sống - cái chết, về cội nguồn - tương lai, và về vị trí của bản thân trong cộng đồng. Đây là những tư liệu quan trọng để nghiên cứu sinh kế thừa, tiếp thu làm cơ sở cho việc khảo sát thực trạng biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk được trình bày trong chương 3.

Thứ ba, các công trình nghiên cứu liên quan đến quan điểm và giải pháp nhằm giữ gìn, phát huy những biến đổi tích cực và hạn chế những biến đổi tiêu cực của nhân sinh quan của dân tộc Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk thông qua việc đề xuất các hướng bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, các công trình đã góp phần quan trọng vào việc định hình tư duy về việc bảo vệ những giá trị nền tảng của nhân sinh quan truyền thống của các dân tộc tại chỗ ở Tây Nguyên nói chung, của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk nói riêng - cả về lý luận lẫn thực tiễn. Các công trình trên đã tiếp cận từ nhiều hướng khác nhau như văn hóa học, xã hội học, nhân học và tôn giáo học để đề cập đến các quan điểm và giải pháp bảo tồn văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, trong đó có dân tộc Ê-đê. Các công trình này đã bước đầu phản ánh những khía cạnh liên quan đến nhân sinh quan truyền thống, nhất là khi đặt trong mối liên hệ với sự thay đổi hệ giá trị văn hóa - tín ngưỡng, niềm tin cộng đồng, vai trò của thiết chế làng buôn và nghi lễ vòng đời. Một số công trình đã khẳng định rằng sự biến đổi trong tư duy, lối sống, hệ giá trị và tín ngưỡng của người Ê-đê là kết quả tất yếu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa và giao lưu - tiếp biến văn hóa, trong đó sự tác động của các tôn giáo mới và thay đổi chính sách văn hóa đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Tuy nhiên, các công trình này mới chỉ dừng lại ở mức độ nhận diện thực trạng và đề xuất giải pháp ở từng hiện tượng cụ thể, chưa hình thành được một hệ thống giải pháp toàn diện, nhất quán hướng đến việc giữ gìn, phát huy những yếu tố tích cực và hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê. Hơn nữa, đa phần các công trình chưa nêu rõ tiêu chí để đánh giá đâu là yếu tố nhân sinh tích cực cần giữ gìn và đâu là biểu hiện lệch chuẩn cần điều chỉnh, cũng như chưa đề xuất rõ phương pháp luận để định hướng cho sự biến đổi nhân sinh quan trong thời kỳ hiện nay. Từ đó, luận án đặt ra yêu cầu phải kế thừa có chọn lọc những đóng góp của các công trình đi trước, đồng thời vận dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin để xác lập hệ thống tiêu chí đánh giá, định hướng giá trị, làm cơ sở lý luận cho việc đề xuất các quan điểm và giải pháp khả thi nhằm bảo tồn và phát huy chiều sâu nhân sinh của người Ê-đê một cách hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Nội dung này sẽ được luận án trình bày cụ thể trong chương 4.

1.5.2. Những vấn đề luận án sẽ tiếp tục nghiên cứu

Các công trình đã được khảo cứu trong chương tổng quan là những nghiên cứu khoa học có giá trị tham khảo thiết thực về mặt lý luận và thực tiễn đối với đề tài luận án. Tuy nhiên, do cách tiếp cận khác nhau về ngành, lĩnh vực và mục tiêu nghiên cứu cụ thể, các công trình vẫn để lại một số khoảng trống nhất định. Đó là những vấn đề quan trọng mà luận án cần tiếp tục kế thừa, bổ sung và làm rõ, cụ thể như sau:

Thứ nhất, luận án cần làm rõ các vấn đề lý luận về nhân sinh quan và sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay qua việc phân tích nội hàm khái niệm nhân sinh quan, nhân sinh quan của người Ê-đê. Luận án cũng làm rõ khái niệm sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk trong điều kiện người Ê-đê đang chịu tác động mạnh mẽ của công nghiệp hóa, đô thị hóa và tiếp biến văn hóa. Sự biến đổi này được biểu hiện trên hai phương diện tích cực và tiêu cực thể hiện qua các nội dung: Quan niệm về cuộc sống, bao gồm ý nghĩa, mục đích của cuộc sống; Ước mơ, khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc và quan niệm về sự trân trọng, lòng biết ơn (biết ơn tổ tiên, bậc sinh thành, các vị thần...). Luận án cũng làm rõ những nhân tố tác động đến sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Thứ hai, luận án đi sâu khảo sát, phân tích thực trạng sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê trên hai chiều kích: tích cực (tiếp thu giá trị mới, nâng cao ý thức cá nhân, mở rộng giao tiếp xã hội...) và tiêu cực

(đứt gãy giá trị truyền thống, lối sống thực dụng, suy giảm tính cộng đồng...) thể hiện qua ba nội dung: Quan niệm về cuộc sống; Ước mơ, khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc; Quan niệm về sự trân trọng, lòng biết ơn. Từ thực trạng đó, luận án cũng dự báo xu hướng biến đổi của nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk trong thời gian tới và làm rõ những vấn đề đặt ra từ thực trạng biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Thứ ba, dựa trên những nghiên cứu về lý luận và thực tiễn biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk và trên cơ sở lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về văn hóa - con người, kết hợp với thực tiễn khảo sát, luận án sẽ đề xuất hệ thống quan điểm định hướng phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay đảm bảo tính khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể; bảo tồn các giá trị nhân sinh của người Ê-đê truyền thống trong mối quan hệ hài hòa giữa truyền thống và hiện đại; định hướng sự biến đổi nhân sinh quan theo tinh thần nhân văn, tiến bộ, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững cộng đồng và giữ gìn bản sắc dân tộc; phát huy sự biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với những giá trị chung của nhân loại; phát huy những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay phù hợp với hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam thời kỳ mới. Bên cạnh đó, luận án cũng đề xuất một số giải pháp phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Chương 2

SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. NHÂN SINH QUAN VÀ NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK

2.1.1. Nhân sinh quan

Trong lịch sử, các nền triết học cả ở phương Đông và phương Tây thường quan tâm đến vấn đề nhân sinh. Trong quá trình nghiên cứu, nghiên cứu sinh nhận thấy khái niệm nhân sinh quan được Hoàng Văn Thám đề cập trong luận án tiến sĩ *“Sự biến đổi nhân sinh quan của người Việt Nam hiện nay qua lễ hội truyền thống”* là phù hợp với mục tiêu và hướng tiếp cận của luận án. Khái niệm này được hiểu *“là hệ thống những quan niệm về cuộc sống; về sự trân trọng, lòng biết ơn; về ước vọng, hy vọng có một cuộc sống ấm no, hạnh phúc của con người, phản ánh điều kiện sống, điều kiện sinh hoạt của họ, với trình độ khác nhau để điều chỉnh hành vi của con người trong các lĩnh vực của đời sống xã hội”*

2.1.2. Nhân sinh quan của người Ê-Đê ở tỉnh Đắk Lắk

2.1.2.1. Khái quát về tỉnh Đắk Lắk và người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk

Đắk Lắk là tỉnh miền núi nằm ở trung tâm Tây Nguyên, có diện tích 13.062 km², phía Bắc giáp Gia Lai, Nam giáp Đắk Nông và Lâm Đồng, Đông giáp Khánh Hòa – Phú Yên, Tây giáp tỉnh Mondulkiri (Campuchia). Vị trí địa lý thuận lợi với các tuyến giao thông huyết mạch như quốc lộ 14, 26, 27, đường mòn Hồ Chí Minh và sân bay Buôn Ma Thuột giúp Đắk Lắk trở thành đầu mối kết nối các trung tâm kinh tế – xã hội lớn của cả nước.

Địa hình tỉnh phức tạp, chủ yếu nằm ở phía Tây Trường Sơn, gồm các dạng núi, cao nguyên, bán bình nguyên và vùng trũng. Khí hậu mang tính nhiệt đới gió mùa cao nguyên, ôn hòa, mưa nhiều về mùa hè, độ ẩm trung bình khoảng 81%.

Tỉnh Đắk Lắk có nguồn tài nguyên tự nhiên phong phú và đa dạng, tạo lợi thế lớn cho phát triển kinh tế – xã hội. Tài nguyên đất hơn 1,3 triệu ha, chủ yếu là đất đỏ bazan màu mỡ, rất thích hợp trồng các cây công nghiệp dài ngày như cà phê, hồ tiêu, cao su, sầu riêng. Tài nguyên nước dồi dào với 833 con suối dài trên 10

km, nhiều hồ chứa và nguồn nước ngầm phong phú, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Rừng của tỉnh có hơn 608 nghìn ha, độ che phủ 46,62%, tập trung nhiều loài gỗ quý và động vật hiếm tại các khu bảo tồn lớn như Yok Đôn, Chư Yang Sin, Nam Ka, vừa có giá trị kinh tế vừa có ý nghĩa sinh thái. Ngoài ra, tài nguyên khoáng sản cũng khá đa dạng với cao lanh, sét, vàng, chì, photpho, than bùn và đá quý, phân bố ở nhiều huyện, là tiềm năng quan trọng phục vụ phát triển bền vững của tỉnh.

Dân số tỉnh khoảng 1,87 triệu người, đông nhất Tây Nguyên, gồm hơn 70% người Kinh và gần 30% đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó người Ê Đê chiếm 17,2% dân số tỉnh, là dân tộc bản địa lớn thứ hai Tây Nguyên sau người Jrai.

Người Ê Đê thuộc ngữ hệ Mã Lai – Nam Đảo, cư trú chủ yếu tại Buôn Ma Thuột, Buôn Hồ, Krông Pắc, Cư M'gar, Ea Kar.... Họ có các nhóm địa phương như Kpă, Atham, Mđthur, Ktul, Bih. Đời sống xã hội tổ chức theo buôn (làng), gắn bó chặt chẽ với rừng và đất đai (lăn) – được xem là cội nguồn vật chất và tinh thần của cộng đồng.

Phương thức sản xuất truyền thống là nương rẫy luân canh (hưu canh), khai thác rừng hợp lý và có rừng cấm được coi là thiêng liêng. Ngoài trồng lúa rẫy, đồng bào còn trồng lúa nước, ngô, khoai, sắn, chăn nuôi, làm thủ công, dệt vải, săn bắt – hái lượm. Hiện nay, người Ê Đê đã chuyển sang canh tác cây công nghiệp (cà phê, tiêu, sầu riêng, cao su), tạo thu nhập ổn định, góp phần xóa đói giảm nghèo và hội nhập kinh tế thị trường.

Tóm lại, Đắk Lắk là trung tâm kinh tế – văn hóa của Tây Nguyên với điều kiện tự nhiên phong phú, tiềm năng đất – rừng – khoáng sản lớn; đồng thời là nơi cư trú tập trung, lâu đời của người Ê Đê – một cộng đồng có bản sắc văn hóa đặc sắc, gắn bó mật thiết với đất đai và rừng núi Tây Nguyên.

2.1.2.2. . Khái niệm và nội dung nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk

Trong giới hạn nghiên cứu của luận án, chúng tôi quan niệm: *nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk là hệ thống những quan niệm về cuộc sống; về sự trân trọng, lòng biết ơn; về ước mơ, khát vọng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc của con người được thể hiện qua văn hóa truyền thống của người Ê-đê, có vai trò định hướng, điều chỉnh hành vi trong hoạt động sống của họ.*

Với đặc trưng là một dân tộc thiểu số cư trú lâu đời tại Tây Nguyên, nhân sinh quan của người Ê-đê mang đậm dấu ấn của tư duy huyền thoại, biểu tượng và kinh nghiệm cộng đồng, thể hiện qua ba nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, quan niệm về cuộc sống (ý nghĩa, mục đích sống); *Thứ hai*, quan niệm về về sự trân trọng, lòng biết ơn (biết ơn thần linh, biết ơn tổ tiên); *Thứ ba*, ước mơ, khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

2.2. SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY - QUAN NIỆM VÀ NỘI DUNG

2.2.1. Quan niệm về sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Sự biến đổi là một hiện tượng tồn tại ở mọi lĩnh vực, từ tự nhiên, xã hội cho đến tư duy. Chúng tôi cho rằng: *Sự biến đổi là quá trình hoặc trạng thái của sự thay đổi, chuyển đổi hoặc phát triển từ một trạng thái ban đầu sang một trạng thái mới.*

Sự biến đổi nhân sinh quan là một hiện tượng tất yếu trong tiến trình lịch sử và xã hội, phản ánh sự vận động và phát triển không ngừng của ý thức con người trước những thay đổi của thực tại khách quan. Do đó, nghiên cứu sự biến đổi nhân sinh quan không chỉ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về sự phát triển của ý thức xã hội, mà còn góp phần định hướng các giá trị cho một cuộc sống có ý nghĩa trong tương lai.

Chúng tôi cho rằng, *sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay biểu hiện ra là*

sự thay đổi quan niệm về cuộc sống; về sự trân trọng, lòng biết ơn; về ước mơ, khát vọng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc của người Ê-đê theo hai xu hướng: biến đổi tích cực và biến đổi tiêu cực.

2.2.2. Nội dung biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Trong nhiều thập kỷ qua, nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk có những biến đổi với hai xu hướng tích cực và tiêu cực. Sự biến đổi đó thể hiện ở các nội dung chủ yếu sau:

2.2.2.1. Sự biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Thứ nhất, sự biến đổi tích cực trong quan niệm về cuộc sống (ý nghĩa, mục đích sống và thân phận con người). Trong bối cảnh hội nhập và phát triển, quan niệm sống của người Ê-đê ở Đắk Lắk đã có những chuyển biến rõ rệt theo hướng tích cực: từ việc lệ thuộc vào tự nhiên, chấp nhận số phận, nay họ chủ động lao động, nâng cao trình độ tri thức, làm giàu và tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội. Các giá trị cộng đồng truyền thống như sự gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau được mở rộng thành tinh thần trách nhiệm với xã hội, bảo vệ môi trường, gìn giữ văn hóa dân tộc. Đồng thời, tình cảm đối với buôn làng không chỉ thể hiện sự quan tâm trong phạm vi cộng đồng mà còn nâng lên thành lòng yêu nước, ý thức công dân và trách nhiệm với xã hội rộng lớn hơn. Đây là bước tiến đáng kể, phản ánh sự hiện đại hóa trong nhân sinh quan của người Ê-đê, đồng thời cho thấy sự kết hợp linh hoạt giữa truyền thống và các giá trị tiến bộ hiện nay.

Thứ hai, sự biến đổi tích cực trong quan niệm về sự trân trọng và lòng biết ơn (biết ơn thần linh, tổ tiên và cộng đồng). Trong xã hội hiện đại, người Ê-đê không chỉ duy trì các tín ngưỡng truyền thống mà còn mở rộng việc thể hiện lòng biết ơn đến những cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực cho buôn làng và đất nước. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thiện nguyện, tri ân liệt sĩ và tham gia các phong trào cộng đồng đã trở thành những biểu hiện sống động của giá trị này. Lòng biết ơn được thực hiện phong phú, đa dạng, vừa mang tính nghi lễ truyền thống, vừa gắn với các hoạt động xã hội hiện đại, phù hợp với tinh thần nhân văn, tiến bộ, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm và sự gắn kết cộng đồng.

Thứ ba, sự biến đổi tích cực trong ước mơ và khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Người Ê-đê ngày nay ngày càng thể hiện mạnh mẽ khát vọng vươn lên, mong muốn làm giàu, sống hạnh phúc và kết nối cá nhân với cộng đồng. Họ chủ động tiếp cận tri thức mới, tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc. Quan niệm sống hài hòa với thiên nhiên, phát triển kinh tế bền vững và xây dựng cuộc sống ý nghĩa trở thành mục tiêu chung. Những ước mơ này không chỉ mang tính cá nhân mà còn được gắn với lợi ích cộng đồng, thể hiện sự cân bằng giữa phát triển cá nhân, trách nhiệm xã hội và gìn giữ bản sắc văn hóa, từ đó hình thành một nhân sinh quan hiện đại, tiến bộ và giàu tính nhân văn.

2.2.2.2. Sự biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Thứ nhất, sự biến đổi tiêu cực trong quan niệm về cuộc sống (ý nghĩa, mục đích sống và thân phận con người). Bên cạnh những chuyển biến tích cực, quan niệm sống của người Ê-đê đang xuất hiện những xu hướng tiêu cực rõ rệt. Một bộ phận người dân ngày càng coi trọng vật chất, theo đuổi lối sống thực dụng, dẫn đến rạn nứt quan hệ cộng đồng, gia tăng các tệ nạn xã hội như cờ bạc, nghiện ngập, và tranh chấp nội bộ trong buôn làng. Sự tập trung quá mức vào lợi ích cá nhân và sự thành đạt vật chất đang làm suy giảm các giá trị truyền thống, làm phai nhạt các chuẩn mực đạo đức lâu đời, đe dọa nền tảng tinh thần và sự ổn định xã hội của cộng đồng. Những biểu hiện này cũng ảnh hưởng đến nhận thức của thế hệ trẻ, khiến mối liên hệ với các giá trị văn hóa và nhân sinh truyền thống dần lỏng lẻo.

Thứ hai, sự biến đổi tiêu cực trong quan niệm về sự trân trọng và lòng biết ơn (biết ơn thần linh, tổ tiên). Hiện nay, quan niệm về lòng biết ơn của người Ê-đê đang có dấu hiệu suy giảm: các nghi lễ tri ân tổ tiên và thần linh trở nên mai một, tư duy tri ân cộng đồng chưa được lan tỏa rộng rãi, và lối sống thực dụng đã làm

phai nhạt các chuẩn mực đạo lý truyền thống. Việc giảm sút này không chỉ làm yếu đi mối quan hệ giữa các thành viên trong buôn làng mà còn tạo ra khoảng cách thế hệ, khi thế hệ trẻ ít được giáo dục về giá trị trân trọng và biết ơn. Những biểu hiện trên phản ánh sự rạn nứt trong các giá trị cộng đồng và cảnh báo về nguy cơ suy giảm bản sắc văn hóa nếu không có biện pháp bảo tồn kịp thời.

Thứ ba, sự biến đổi tiêu cực trong ước mơ và khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tác động của kinh tế thị trường đã dẫn đến tình trạng một bộ phận người Ê-đê chạy theo lợi ích vật chất trước mắt, xem nhẹ các giá trị tinh thần và cộng đồng. Hậu quả là suy thoái môi trường, xói mòn đạo lý truyền thống, lệch lạc quan niệm về hạnh phúc, gia tăng tranh chấp đất đai và tư duy ỷ lại. Những xu hướng thực dụng này đặt ra nguy cơ khủng hoảng nhân sinh, làm giảm chất lượng đời sống tinh thần, đồng thời tạo áp lực xã hội trong việc cân bằng giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng. Nếu không được định hướng và giáo dục kịp thời, những biến đổi tiêu cực này có thể làm suy yếu bền vững các giá trị truyền thống, ảnh hưởng lâu dài đến sự phát triển văn hóa và xã hội của người Ê-đê.

2.3. NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

2.3.3. *Hội nhập quốc tế và giao lưu văn hóa*

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã tác động mạnh mẽ, làm biến đổi sâu sắc nhân sinh quan của người Ê-đê, mở ra cả cơ hội lẫn thách thức. Người Ê-đê tiếp cận nhiều giá trị tiến bộ, hiện đại như dân chủ, sáng tạo, năng động, tinh thần vươn lên và khả năng thích ứng với các điều kiện kinh tế - xã hội mới. Tuy nhiên, quá trình hội nhập cũng đồng thời đặt ra những nguy cơ đáng kể đối với cộng đồng: sự mai một dần các giá trị văn hóa truyền thống, sự suy giảm gắn kết cộng đồng, cùng với tác động từ công nghệ hiện đại, tôn giáo ngoại nhập và xu hướng trình diễn hóa văn hóa, khiến một số lễ nghi, phong tục và chuẩn mực sống truyền thống bị lấn át. Trong bối cảnh này, một nhân sinh quan mới đang hình thành ở cộng đồng Ê-đê: hiện đại, hướng đến cá nhân hóa, linh hoạt trong thích nghi, nhưng tiềm ẩn nguy cơ “mất gốc” văn hóa, nếu không có các biện pháp gìn giữ và định hướng thích hợp. Quá trình này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo tồn bản sắc văn hóa, đồng thời nâng cao nhận thức và vai trò chủ động của cộng đồng trong việc duy trì các giá trị truyền thống, đảm bảo nhân sinh quan mới vừa tiến bộ vừa bền vững.

2.3.2. *Điều kiện kinh tế - xã hội*

Kinh tế thị trường và quá trình hiện đại hóa đã làm thay đổi sâu sắc nhân sinh quan của người Ê-đê, tác động đến cả lối sống, tư tưởng và quan niệm giá trị truyền thống. Trước đây, người Ê-đê gắn bó mật thiết với cộng đồng, duy trì các mối quan hệ thân thuộc và sống hài hòa với thiên nhiên, nhưng hiện nay nhiều người chuyển sang tư duy thực dụng, chú trọng lợi ích cá nhân, coi trọng vật chất và thành tích kinh tế hơn các giá trị tinh thần. Hậu quả là các giá trị đạo đức, tín ngưỡng và văn hóa truyền thống từng là nền tảng cho sự gắn kết cộng đồng đang dần mai một. Những biểu hiện tiêu cực này được thể hiện rõ qua tình trạng phá rừng, thương mại hóa lễ hội truyền thống, gia tăng bất bình đẳng và các mâu thuẫn nội bộ trong buôn làng, làm suy yếu sự ổn định xã hội và chuẩn mực đạo lý chung. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với việc điều chỉnh, bảo tồn và phát huy những giá trị nhân sinh truyền thống của người Ê-đê, đồng thời cần kết hợp linh hoạt với các yêu cầu phát triển kinh tế, hội nhập xã hội và hiện đại hóa, nhằm tạo ra một nhân sinh quan vừa bảo tồn bản sắc văn hóa, vừa thích ứng với điều kiện xã hội mới.

2.3.3. *Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương*

Trong quá trình đổi mới, hệ thống chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam đã đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng và thúc đẩy sự hình thành nhân sinh quan tích cực cho người Ê-đê, thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống,

cũng như xây dựng hệ giá trị con người phù hợp với bối cảnh hiện đại. Các nghị quyết của Trung ương, Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016, cùng với các quyết định cụ thể như Quyết định 1719/QĐ-TTg, 1230/QĐ-TTg... đã góp phần tạo điều kiện để người Ê-đê hình thành lối sống chủ động, nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân và cộng đồng, tích cực tham gia các phong trào phát triển địa phương, đồng thời bảo vệ và duy trì bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập sâu rộng. Quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền, kết hợp với định hướng phát triển văn hóa và hệ giá trị dân tộc, không chỉ tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển nhân sinh quan lành mạnh, mà còn giúp cân bằng mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại, giữa cộng đồng và cá nhân. Nhờ đó, nhân sinh quan của người Ê-đê được định hình một cách hài hòa, vừa duy trì các giá trị truyền thống, vừa thích ứng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của Tây Nguyên nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng, hướng tới mục tiêu xây dựng cộng đồng vừa giàu bản sắc, vừa hội nhập với tiến trình xã hội hiện đại.

2.3.4. Truyền thống văn hóa, tín ngưỡng, tập quán của người Ê-đê

Nhân sinh quan của người Ê-đê đang biến đổi trong thế căng thẳng giữa truyền thống và hiện đại. Các giá trị văn hóa, tín ngưỡng và phong tục truyền thống vẫn giữ vai trò nền tảng trong đời sống tinh thần và quan hệ cộng đồng, nhưng đang phải đối mặt với nguy cơ mai một do nhiều yếu tố tác động. Môi trường sống bị biến đổi, vai trò hướng dẫn và quản lý của già làng suy giảm, cùng với ảnh hưởng mạnh mẽ từ xã hội hiện đại – bao gồm công nghệ, giáo dục hiện đại, kinh tế thị trường và các yếu tố văn hóa ngoại lai – đều làm thay đổi cách nhìn nhận về cuộc sống, đạo lý và trách nhiệm cộng đồng. Tuy nhiên, nếu người Ê-đê biết phát huy đúng tinh thần nhân văn, gắn kết cộng đồng và khoan dung trong ứng xử, họ không những có thể duy trì và bảo tồn bản sắc văn hóa riêng mà còn thích ứng một cách tích cực với quá trình hội nhập. Việc cân bằng giữa kế thừa truyền thống và tiếp nhận các giá trị hiện đại sẽ giúp cộng đồng Ê-đê hình thành một nhân sinh quan vừa bền vững về văn hóa, vừa linh hoạt trong đời sống xã hội và kinh tế đương đại.

Chương 3

SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. KHÁI QUÁT VỀ KẾ HOẠCH KHẢO SÁT THỰC TIỄN VÀ CÁC ĐỊA BÀN KHẢO SÁT

Để phân tích sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê, nghiên cứu sinh khảo sát 400 người Ê-đê từ 6 địa phương tiêu biểu tại Đắk Lắk. Mẫu chọn theo phân tầng ngẫu nhiên, phản ánh đa dạng vùng cư trú, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ. Nội dung khảo sát xoay quanh quan niệm sống, lòng biết ơn, khát vọng hạnh phúc. Dữ liệu thu được là cơ sở cho phân tích thực trạng ở các phần tiếp theo.

3.2. THỰC TRẠNG SỰ BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

3.2.1. Thực trạng sự biến đổi tích cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

3.2.1.1. Thực trạng sự biến đổi tích cực trong quan niệm về cuộc sống

Trong bối cảnh phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, nhân sinh quan của người Ê-đê đang trải qua những biến đổi tích cực, vừa kế thừa giá trị truyền thống, vừa linh hoạt thích nghi với xã hội hiện đại. Tinh thần cố kết cộng đồng – thể hiện qua lối sống tập thể, các lễ hội truyền thống, luật tục và quy tắc ứng xử trong buôn làng – mặc dù có phần mai một về hình thức do tác động của đô thị hóa và đời sống hiện đại, nhưng về cơ bản vẫn được duy trì và phát huy về nội dung cốt lõi. Người Ê-đê ngày càng biết kết hợp luật tục với hệ thống pháp luật hiện đại để điều chỉnh hành vi xã hội, từ đó thúc đẩy sự hòa hợp giữa truyền thống và pháp trị, đồng thời tạo điều kiện cho các mối quan hệ cộng đồng trở nên linh hoạt, bền vững hơn.

Lòng nhân ái, sự bao dung – vốn là những giá trị đạo lý nền tảng – tiếp tục được duy trì và lan tỏa thông qua nhiều hoạt động xã hội như thiện nguyện, hiến máu, giúp đỡ người nghèo và hỗ trợ lẫn nhau trong cộng đồng. Kết quả khảo sát cho thấy gần 60% người Ê-đê đánh giá cao tình thương và tinh thần vì cộng đồng, thể

hiện rõ sự chuyển hóa nhân sinh quan theo hướng tích cực, đồng thời tạo nền tảng cho sự cân bằng giữa lợi ích cá nhân và cộng đồng. Vai trò của thế hệ trẻ trong việc giữ gìn và đổi mới các giá trị này ngày càng quan trọng, khi họ vừa tiếp nhận kiến thức hiện đại, vừa thấm nhuần truyền thống và tham gia vào các hoạt động phát triển xã hội.

Quan niệm sống tôn trọng thiên nhiên cũng được duy trì và nâng cao. Người Ê-đê áp dụng các mô hình canh tác bền vững, thiết lập quy ước bảo vệ môi trường, và điều chỉnh các hình thức lễ hội truyền thống để phù hợp với xu hướng bảo tồn và phát triển bền vững. Nhờ vậy, nhân sinh quan mới không chỉ mang tính hiện đại, nhân văn mà còn định hướng rõ ràng về phát triển bền vững, gắn kết hài hòa giữa con người, cộng đồng và thiên nhiên, đồng thời tạo cơ sở để người Ê-đê chủ động thích ứng, sáng tạo và góp phần vào sự phát triển toàn diện của vùng Tây Nguyên.

3.2.1.2. Thực trạng sự biến đổi tích cực trong quan niệm về sự trân trọng, lòng biết ơn

Lòng biết ơn là một giá trị cốt lõi trong nhân sinh quan của người Ê-đê, được thể hiện rõ qua các nghi lễ cúng tổ tiên, tạ ơn thần linh và nhiều hoạt động cộng đồng gắn kết buôn làng. Dù xã hội hiện đại thay đổi sâu sắc, giá trị này vẫn được duy trì, đồng thời thích nghi với nhịp sống mới. Theo khảo sát, khoảng 41% người Ê-đê vẫn thực hành nghi lễ nông nghiệp truyền thống, gần 38% thường xuyên tham gia các nghi lễ vòng đời, bao gồm cưới hỏi, mừng thọ và lễ tang. Dù không gian nghi lễ thu hẹp theo tiến trình đô thị hóa, bàn thờ tổ tiên vẫn hiện diện trong nhiều gia đình hiện đại, giữ vai trò như biểu tượng tâm linh và là nơi giáo dục đạo lý cho thế hệ trẻ.

Lòng biết ơn không chỉ dừng lại ở phạm vi buôn làng mà còn lan tỏa ra xã hội rộng lớn hơn, thể hiện qua việc chăm sóc người già, giúp đỡ lẫn nhau, tham gia các phong trào cộng đồng và các hoạt động thiện nguyện. Khảo sát cho thấy gần 60% người Ê-đê xem việc “uống nước nhớ nguồn” là một giá trị sống quan trọng, cho thấy sự nhận thức sâu sắc về mối quan hệ giữa cá nhân, cộng đồng và tổ tiên. Giáo dục lòng biết ơn được coi là yếu tố cần thiết, không chỉ trong gia đình mà còn trong nhà trường và các hoạt động văn hóa – xã hội.

Nhiều quy ước buôn làng đã thể chế hóa lòng biết ơn thành chuẩn mực ứng xử gắn kết với pháp luật hiện hành, từ đó tạo ra những hành vi cộng đồng có trách nhiệm và văn minh. Nhà sàn dài, vốn là không gian trung tâm của đời sống buôn làng, được xem như nơi truyền dạy đạo lý và giá trị nhân văn này, đồng thời là môi trường để thế hệ trẻ học hỏi và tiếp nối truyền thống. Nhìn chung, quan niệm về lòng biết ơn của người Ê-đê đang biến đổi theo hướng tích hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, đồng thời phù hợp với tiến trình hội nhập và yêu cầu phát triển văn hóa bền vững, góp phần củng cố tinh thần cộng đồng và định hình nhân sinh quan mới cho cả cộng đồng.

3.2.1.3. Thực trạng sự biến đổi tích cực trong ước mơ, khát vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc

Khát vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc là nội dung cốt lõi trong nhân sinh quan của người Ê-đê. Truyền thống mong ước “mưa thuận gió hòa, buôn làng thịnh vượng” được thể hiện qua các nghi lễ như lễ cúng bến nước, lễ mừng lúa mới. Ngày nay, khát vọng ấy được hiện thực hóa theo hướng hiện đại, thực tế hơn.

Người Ê-đê ngày càng xác định rõ các mục tiêu: thu nhập ổn định, con cái học hành, buôn làng phát triển, giữ gìn văn hóa. Nhiều hộ gia đình đã vươn lên làm giàu từ nông nghiệp, dịch vụ du lịch cộng đồng như ở buôn Ako Dông. Khởi nghiệp sáng tạo gắn với văn hóa như mô hình cà phê Ê-đê, rượu cần, hàng thủ công truyền thống đang mở rộng cơ hội kinh tế và quảng bá bản sắc dân tộc.

Sự chuyển biến còn thể hiện ở tư duy chủ động: đa số người Ê-đê cho rằng bản thân là yếu tố quyết định thành công. Giáo dục được nhìn nhận là chìa khóa thoát nghèo và phát triển, với ưu tiên chi tiêu tập trung cho học phí, sản xuất, nhà ở. Quan niệm hạnh phúc cũng trở nên đa chiều, kết hợp giữa vật chất và tinh thần, trong

đó sức khỏe, quan hệ cộng đồng và tri thức được đánh giá cao.

Tỷ lệ hài lòng với cuộc sống ngày càng tăng, cho thấy sự tiến bộ trong nhận thức và điều kiện sống. Giới trẻ có xu hướng xác lập lý tưởng mới, hướng đến học tập, lập nghiệp, phát triển bản thân. Bên cạnh đó, yếu tố tín ngưỡng vẫn hiện diện, nhưng tư duy chủ động chiếm ưu thế.

Sự biến đổi tích cực này bắt nguồn từ nâng cao đời sống, chính sách hỗ trợ đồng bộ, và quá trình hội nhập văn hóa – xã hội. Chương trình nông thôn mới, giáo dục, khởi nghiệp và các thiết chế văn hóa được đầu tư, giúp người Ê-đê có điều kiện phát triển toàn diện. Khát vọng sống âm no giờ đây không chỉ là mong muốn tinh thần, mà trở thành động lực phát triển bền vững, gắn kết giữa truyền thống và hiện đại trong nhân sinh quan của người Ê-đê hôm nay.

3.2.2. Thực trạng sự biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

3.2.2.1. Thực trạng sự biến đổi tiêu cực trong quan niệm về cuộc sống

Bên cạnh những chuyển biến tích cực, nhân sinh quan của người Ê-đê đang xuất hiện nhiều biểu hiện tiêu cực, chủ yếu chịu tác động từ quá trình đô thị hóa, kinh tế thị trường và hội nhập văn hóa sâu rộng. Nhiều giá trị truyền thống quan trọng dần mai một, làm suy yếu tính cố kết cộng đồng, đạo lý ứng xử và định hướng sống vốn có từ lâu đời. Không gian cộng đồng truyền thống như nhà dài, bến nước, rừng thiêng, các khu lễ hội... đang dần biến mất hoặc bị thay thế bởi các thiết chế hiện đại thiếu bản sắc văn hóa, giảm thiểu vai trò giáo dục và gắn kết xã hội vốn có. Thiết chế tự quản của buôn làng trở nên mờ nhạt, nhường chỗ cho bộ máy hành chính hiện đại và sự lan tỏa của các tôn giáo độc thần như Công giáo, Tin Lành, dẫn đến những chuyển biến sâu sắc về niềm tin, lối sống và nhận thức xã hội.

Tình trạng mất đất, tranh chấp đất đai, cùng với suy giảm ý thức bảo vệ rừng và môi trường tự nhiên, khiến mối quan hệ thiêng liêng giữa con người Ê-đê với thiên nhiên ngày càng bị phá vỡ. Quá trình chuyển đổi sang sản xuất hàng hóa và cây công nghiệp, mặc dù nâng cao thu nhập, nhưng đồng thời kéo theo ô nhiễm môi trường, lệ thuộc kinh tế vào thị trường bên ngoài và mất kiểm soát tài nguyên, từ đó ảnh hưởng tiêu cực đến truyền thống sinh kế bền vững của cộng đồng.

Bên cạnh đó, sự xâm nhập mạnh mẽ của lối sống thực dụng, cá nhân hóa và cạnh tranh gay gắt đã khiến nhiều người trẻ Ê-đê rơi vào khủng hoảng giá trị, dẫn đến sự thiếu định hướng trong đời sống cá nhân và cộng đồng. Phân hóa giàu nghèo gia tăng càng làm rạn nứt các mối quan hệ vốn đề cao sự bình đẳng, sẻ chia và tinh thần đoàn kết trong buôn làng. Những biểu hiện tiêu cực này không chỉ ảnh hưởng đến đời sống vật chất mà còn tác động sâu rộng đến đời sống tinh thần, niềm tin và văn hóa của cộng đồng Ê-đê.

Những thay đổi này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc bảo tồn và phát huy các giá trị cốt lõi, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa, vừa tạo điều kiện để người Ê-đê thích ứng một cách tích cực và bền vững trong bối cảnh hội nhập kinh tế – văn hóa hiện nay.

3.2.2.2. Thực trạng sự biến đổi tiêu cực trong quan niệm về sự trân trọng, lòng biết ơn

Lòng biết ơn từng là giá trị trung tâm trong nhân sinh quan của người Ê-đê, được thể hiện rõ ràng qua các nghi lễ truyền thống như thờ cúng tổ tiên, các nghi lễ nông nghiệp và vòng đời. Tuy nhiên, quá trình hiện đại hóa, đô thị hóa và hội nhập văn hóa đang làm suy giảm đáng kể niềm tin và thực hành tri ân, đặc biệt trong giới trẻ. Các khảo sát gần đây cho thấy số người tham gia nghi lễ nông nghiệp, vòng đời và thờ cúng tổ tiên ngày càng giảm. Nguyên nhân chủ yếu đến từ tác động của các tôn giáo mới, lối sống thực dụng, xu hướng cá nhân hóa không gian sống, cùng với sự suy yếu của các thiết chế văn hóa truyền thống như nhà dài và vai trò của già làng trong cộng đồng.

Mặc dù vẫn tồn tại những hành vi thể hiện lòng biết ơn, như giúp đỡ lẫn nhau, chăm sóc người già, hay tham gia các hoạt động cộng đồng, nhưng các biểu hiện này ngày càng rời rạc, thiếu tính liên tục và chiều sâu

cộng đồng. Sự thờ ơ của nhiều người trẻ đối với truyền thống khiến các giá trị đạo lý tri ân, vốn gắn bó mật thiết với gia đình và cộng đồng, đang đứng trước nguy cơ mai một.

Hơn nữa, việc chuyển đổi từ nghi lễ tập thể sang các hình thức tri ân cá nhân hóa, chẳng hạn như thể hiện lòng biết ơn qua mạng xã hội hay các hoạt động từ thiện riêng lẻ, mặc dù có giá trị trong bối cảnh hiện đại, nhưng đồng thời góp phần làm đứt gãy các mối liên kết văn hóa truyền thống, làm giảm khả năng hình thành ý thức cộng đồng bền vững. Nếu không có các giải pháp kịp thời từ giáo dục, truyền thông và chính sách văn hóa, sự mất cân bằng giữa truyền thống và hiện đại sẽ tiếp tục gia tăng, ảnh hưởng sâu sắc đến hệ giá trị, đạo lý và nhân sinh quan của người Ê-đê, đồng thời đe dọa khả năng bảo tồn bản sắc văn hóa đặc trưng của cộng đồng trong dài hạn.

3.2.2.3. Thực trạng sự biến đổi tiêu cực trong ước mơ, khát vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc

Khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc từng là trung tâm trong nhân sinh quan của người Ê-đê, được thể hiện rõ qua các nghi lễ cộng đồng, lễ hội nông nghiệp, và niềm tin vào sự hòa hợp với thiên nhiên. Những nghi lễ này không chỉ mang ý nghĩa tâm linh mà còn củng cố tinh thần đoàn kết, chia sẻ, và định hướng các hành vi xã hội trong cộng đồng. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế đang làm biến đổi sâu sắc quan niệm này, theo nhiều chiều hướng tiêu cực, ảnh hưởng trực tiếp đến cấu trúc cộng đồng và giá trị sống truyền thống.

Hiện nay, một bộ phận người Ê-đê có xu hướng coi trọng vật chất, giảm dần mối gắn bó cộng đồng và tinh thần hợp tác truyền thống. Thanh niên thiếu lý tưởng rõ ràng, dễ bị cuốn vào lối sống ngắn hạn, thực dụng, chạy theo lợi ích cá nhân thay vì đóng góp cho cộng đồng. Rào cản về tri thức, kỹ năng, nguồn lực kinh tế, cùng với hệ thống giáo dục, đào tạo nghề và chính sách phát triển chưa đồng bộ, khiến việc hiện thực hóa ước mơ cá nhân và cộng đồng trở nên khó khăn. Niềm tin truyền thống suy yếu, chuẩn mực đạo đức cộng đồng bị bào mòn, trong khi khoảng cách giàu nghèo ngày càng gia tăng, gia đình truyền thống và các mối quan hệ buôn làng đứt gãy, dẫn đến sự phân hóa rõ rệt trong nhân sinh quan.

Nguyên nhân gốc rễ của những biến đổi tiêu cực này bao gồm sự trỗi dậy mạnh mẽ của chủ nghĩa cá nhân, sự đứt đoạn văn hóa giữa các thế hệ, ảnh hưởng từ các tôn giáo mới, và thiếu vắng không gian văn hóa truyền thống như nhà dài, bến nước, rừng thiêng. Các yếu tố này không chỉ tác động đến nhận thức mà còn định hình hành vi, làm cho việc gìn giữ và phát huy các giá trị truyền thống trở nên khó khăn hơn.

Trong bối cảnh đó, việc tái thiết và củng cố hệ giá trị sống thông qua giáo dục văn hóa, truyền thông cộng đồng, và các chính sách phát triển đặc thù là hết sức cần thiết. Điều này bao gồm đào tạo kỹ năng, phổ biến tri thức, khuyến khích các hoạt động tập thể gắn với văn hóa truyền thống, đồng thời kết hợp với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Đây là con đường hiệu quả để bảo tồn, phát huy nhân sinh quan người Ê-đê, giúp cộng đồng vừa giữ được bản sắc, vừa thích ứng linh hoạt với yêu cầu của hội nhập và hiện đại hóa.

3.3. VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TRẠNG BIẾN ĐỔI NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

3.3.1. Mâu thuẫn giữa đảm bảo ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế với nguy cơ phá vỡ ổn định, phân hóa, xung đột trong cộng đồng người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk

Sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở Đắk Lắk là hệ quả của hiện đại hóa, đô thị hóa và hội nhập, kéo theo xung đột giữa giá trị truyền thống và hiện đại. Nhiều người Ê-đê, nhất là thanh niên, dần xa rời các thiết chế văn hóa cũ, trong khi các tổ chức trung gian như gia đình, buôn làng, nhà trường chưa đáp ứng vai trò điều tiết và giáo dục giá trị hiệu quả.

Quá trình này làm phát sinh mâu thuẫn nội tại, suy giảm niềm tin, phân hóa hệ giá trị và tiềm ẩn nguy

cơ bất ổn chính trị - xã hội. Một số vụ việc điển hình cho thấy các xung đột âm ỉ đã bộc phát thành hành vi chống đối, phản ánh sự đứt gãy tinh thần cộng đồng và lỗ hổng trong hệ thống định hướng nhân sinh quan tích cực.

Đảm bảo ổn định và phát triển bền vững không thể chỉ dừng ở chính sách kinh tế, mà cần tái thiết hệ giá trị sống hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, đặt con người – đặc biệt là thế hệ trẻ – vào trung tâm. Điều này đòi hỏi sự phối hợp toàn diện từ chính quyền, xã hội dân sự, giáo dục, văn hóa và nghiên cứu chuyên sâu để xây dựng chiến lược phát triển gắn với bản sắc Ê-đê.

3.3.2. Mâu thuẫn giữa nhận thức và hành vi của các chủ thể đối với nội dung, phương thức bảo tồn, phát huy các giá trị nhân sinh quan tích cực của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Việc bảo tồn nhân sinh quan tích cực của người Ê-đê hiện đang gặp thách thức lớn do mâu thuẫn giữa nhận thức và hành vi của các chủ thể liên quan. Sự thiếu đồng thuận giữa chính quyền, cộng đồng và các thế hệ về giá trị văn hóa truyền thống khiến nhiều lễ hội, nghi thức bị thực hiện hình thức hoặc thương mại hóa, làm suy giảm ý nghĩa nguyên gốc.

Thiết chế văn hóa chưa thích nghi hiệu quả với bối cảnh mới, trong khi giới trẻ dần xa rời truyền thống. Các chương trình giáo dục, truyền thông dù có triển khai nhưng thiếu gắn kết thực tiễn, chưa tạo động lực nội sinh. Việc thiếu chiến lược tổng thể và định hướng nhân sinh rõ ràng dễ dẫn đến lệch chuẩn văn hóa, đứt gãy giá trị sống.

Do đó, cần xây dựng một chiến lược hệ thống, phát huy vai trò của cộng đồng Ê-đê, kết hợp kế thừa truyền thống với thích ứng hiện đại, thông qua giáo dục liên thế hệ, truyền thông văn hóa và phối hợp liên ngành hiệu quả.

3.3.3. Hoạt động nghiên cứu về những giá trị tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk chưa đi vào chiều sâu

Nghiên cứu nhân sinh quan người Ê-đê có ý nghĩa quan trọng trong bảo tồn bản sắc văn hóa và phát triển bền vững địa phương. Tuy nhiên, các công trình hiện nay còn thiên về mô tả lễ hội, phong tục, thiếu phân tích hệ giá trị nhân sinh từ góc độ triết học, xã hội học, đạo đức học. Nhiều triết lý sống như “sống cùng, sống với, sống cho nhau”, ý thức cộng đồng, tôn kính tổ tiên... chưa được lý giải sâu sắc.

Đa số nghiên cứu đơn ngành, chưa làm rõ vai trò điều chỉnh hành vi, định hình lối sống của nhân sinh quan Ê-đê trong chính sách văn hóa. Việc thiếu chiến lược nghiên cứu, chưa gắn kết với giáo dục – truyền thông khiến giá trị nhân sinh chưa lan tỏa hiệu quả, nhất là với thế hệ trẻ. Ngoài ra, sự lẫn lộn giữa hình thức nghi lễ và triết lý nền tảng, cùng với sự thờ ơ của cơ quan quản lý, càng khiến lĩnh vực này bị xem nhẹ.

Do đó, cần đẩy mạnh nghiên cứu liên ngành, xây dựng hệ thống luận điểm về nhân sinh quan Ê-đê, gắn với giáo dục và truyền thông nhằm nuôi dưỡng bản lĩnh văn hóa cộng đồng trong quá trình hội nhập.

3.3.4. Mâu thuẫn giữa công tác bảo tồn, phát huy các giá trị tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk với yêu cầu đổi mới, phát triển

Cộng đồng Ê-đê ở Đắk Lắk đang đối mặt với mâu thuẫn giữa bảo tồn nhân sinh quan truyền thống và áp lực phát triển hiện đại. Những giá trị như tinh thần cộng đồng, hài hòa với tự nhiên, lòng biết ơn tổ tiên đang bị thách thức bởi đô thị hóa, cơ cấu kinh tế mới và ảnh hưởng văn hóa ngoại lai.

Sự thay đổi không gian sống, chuyển từ nhà dài sang nhà hiện đại, từ nghi lễ cộng đồng sang sinh hoạt cá nhân, khiến nhiều giá trị truyền thống mai một. Các chương trình bảo tồn hiện nay còn phiến diện, phục vụ du lịch nhiều hơn gìn giữ chiều sâu văn hóa. Thế hệ trẻ Ê-đê, đặc biệt sau thời gian xa buôn làng, ngày càng xa rời gốc văn hóa, tạo ra nguy cơ đứt gãy bản sắc.

Dù một số mô hình kết hợp kinh tế - văn hóa có hiệu quả, nhưng còn nhỏ lẻ, thiếu chiến lược liên ngành.

Do đó, thay vì lựa chọn giữa bảo tồn hay phát triển, cần hướng đến phát triển hài hòa: bảo tồn phải thích nghi với hiện đại, còn phát triển cần bám rễ văn hóa truyền thống.

3.3.5. Phương thức giáo dục, tuyên truyền để lan tỏa những giá trị nhân sinh quan tích cực của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk chưa phong phú, sinh động

Tại Đắk Lắk, giáo dục và truyền thông về giá trị nhân sinh quan Ê-đê còn thiếu sáng tạo, chưa gần gũi với đời sống cộng đồng, nhất là giới trẻ. Các hoạt động giáo dục chủ yếu thiên về lý thuyết, thiếu trải nghiệm văn hóa thực tế; tuyên truyền vẫn nặng hình thức, không sử dụng hiệu quả ngôn ngữ, biểu tượng và phương tiện truyền thông hiện đại.

Vai trò của già làng, nghệ nhân trong truyền dạy giá trị sống chưa được phát huy đúng mức; nội dung tuyên truyền chưa phân hóa theo nhóm đối tượng. Việc thiếu chiến lược đồng bộ, tài liệu phù hợp và các sản phẩm truyền thông hấp dẫn đang làm giảm hiệu quả lan tỏa giá trị nhân sinh Ê-đê.

Để khắc phục, cần tăng cường giáo dục trải nghiệm từ bậc phổ thông, tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng, khai thác công nghệ truyền thông sáng tạo, và phát huy chủ thể văn hóa truyền thống như một lực lượng cốt lõi.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP PHÁT HUY NHỮNG BIẾN ĐỔI TÍCH CỰC, HẠN CHẾ NHỮNG BIẾN ĐỔI TIÊU CỰC TRONG NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

4.1. QUAN ĐIỂM PHÁT HUY NHỮNG BIẾN ĐỔI TÍCH CỰC, HẠN CHẾ NHỮNG BIẾN ĐỔI TIÊU CỰC TRONG NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

4.1.1. Phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với những giá trị chung của nhân loại

Việc phát huy những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê cần được đặt trong định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời gắn kết chặt chẽ với các giá trị phổ quát của nhân loại như công bằng, trách nhiệm, hợp tác và phát triển bền vững. Các giá trị truyền thống của cộng đồng Ê-đê - bao gồm tinh thần cộng đồng, sống hài hòa với thiên nhiên, tôn trọng các quy ước đạo lý và chuẩn mực ứng xử cần được lồng ghép một cách chủ động vào các chương trình giáo dục, chính sách xã hội, các hoạt động phát triển kinh tế và quản lý văn hóa. Đồng thời, việc thực hiện cần đi kèm với cảnh giác trước các biểu hiện lệch chuẩn, suy đồi đạo đức hoặc các tư tưởng thực dụng, nhằm tránh làm phai nhạt các giá trị nhân văn cơ bản. Cần tăng cường giáo dục toàn diện về nhân sinh quan, đồng thời tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiến bộ toàn cầu, đảm bảo sự hội nhập nhưng vẫn bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc. Đây chính là cơ sở bền vững để người Ê-đê vừa giữ gìn và phát huy bản sắc riêng, vừa đóng góp tích cực vào sự phát triển nhân văn, hài hòa và bền vững của đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển xã hội hiện nay.

4.1.2. Phát huy biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay phù hợp với hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam

Phát huy các biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê cần được gắn kết chặt chẽ với hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam hiện đại, nhằm tạo ra sự đồng bộ giữa bảo tồn bản sắc dân tộc và phát triển xã hội. Những giá trị truyền thống như tinh thần cộng đồng, lối sống hài hòa với thiên nhiên, lòng biết ơn tổ tiên và tôn trọng các quy chuẩn đạo lý... nếu được khai thác một cách đúng hướng và sáng tạo sẽ không chỉ giúp củng cố bản sắc văn hóa riêng của người Ê-đê mà còn góp phần hình thành mẫu hình con người Việt Nam vừa giàu bản sắc văn hóa vừa năng động, hội nhập và có trách nhiệm xã hội.

Các giá trị này cần được tích hợp một cách có hệ thống vào giáo dục, truyền thông, các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời trở thành chuẩn mực trong các hoạt động cộng đồng và quản lý văn hóa. Cùng với đó, cần thường xuyên cảnh giác và phòng ngừa các biểu hiện tiêu cực như lối sống thực dụng, chạy theo lợi ích vật chất, hoặc lệch chuẩn đạo lý, tránh làm phai nhạt những giá trị nhân văn cốt lõi. Đây là giải pháp đồng bộ để vừa bảo tồn và phát huy bản sắc nhân sinh quan của người Ê-đê, vừa đóng góp tích cực vào việc xây dựng một nền văn hóa dân tộc vững mạnh, hình thành con người Việt Nam toàn diện, có khả năng thích ứng với các yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

4.1.3. Phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể và nguyên tắc phát triển

Phát huy những biến đổi tích cực đồng thời hạn chế những xu hướng tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk cần được thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Quá trình này đòi hỏi phải tiếp cận một cách khách quan, toàn diện, tôn trọng bối cảnh lịch sử, điều kiện kinh tế - xã hội và những đặc trưng văn hóa cụ thể của cộng đồng Ê-đê, đồng thời kết hợp hài hòa giữa

việc kế thừa những giá trị truyền thống với việc đổi mới phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội hiện đại. Việc áp dụng nhất quán các nguyên tắc này giúp tránh những phương pháp nghiên cứu và can thiệp mang tính chủ quan, phiến diện hoặc máy móc, vốn dễ dẫn đến sai lệch trong nhận thức, ứng xử văn hóa, cũng như nguy cơ làm suy yếu giá trị truyền thống.

Song song với đó, các giá trị nhân sinh truyền thống như tinh thần cộng đồng, lòng biết ơn tổ tiên, sự gắn kết với thiên nhiên, trách nhiệm xã hội và chuẩn mực đạo lý cần được gắn chặt với các chính sách phát triển bền vững, từ giáo dục, quản lý văn hóa đến các chương trình kinh tế - xã hội và phát triển cộng đồng. Việc lồng ghép một cách khoa học, linh hoạt và có định hướng những giá trị này không chỉ giúp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Ê-đê, mà còn tạo nền tảng vững chắc để cộng đồng chủ động thích ứng với biến đổi xã hội, sáng tạo trong cuộc sống và lao động, đồng thời giữ gìn các chuẩn mực nhân văn trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển toàn diện.

4.1.4. Thống nhất giữa bảo tồn, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay với yêu cầu đổi mới, phát triển của địa phương và của đất nước

Trong tiến trình hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, việc hài hòa giữa bảo tồn các giá trị truyền thống và phát huy những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê với yêu cầu phát triển bền vững trở thành một định hướng chiến lược mang tính lâu dài. Các giá trị cốt lõi như tinh thần cộng đồng, hòa hợp với thiên nhiên, lòng biết ơn tổ tiên, đạo lý truyền thống và các chuẩn mực ứng xử xã hội cần được tích hợp một cách có hệ thống vào giáo dục, quản lý văn hóa, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và chính sách cộng đồng. Việc thực hiện đồng bộ và linh hoạt những định hướng này không chỉ giữ gìn và củng cố bản sắc văn hóa Ê-đê trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của xã hội, mà còn tạo ra động lực nội sinh mạnh mẽ, giúp cộng đồng chủ động thích ứng, đổi mới sáng tạo, đồng thời đóng góp tích cực vào quá trình phát triển bền vững của tỉnh Đắk Lắk và nâng cao giá trị đóng góp của vùng Tây Nguyên đối với sự phát triển toàn diện của đất nước.

4.1.4. Phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay gắn liền với mục tiêu phát triển bền vững

Phát triển bền vững ở tỉnh Đắk Lắk cần được gắn chặt với việc bảo tồn và phát huy các giá trị tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê, đồng thời khai thác một cách khoa học, có hệ thống những nguồn lực văn hóa sẵn có. Các phẩm chất cốt lõi như tinh thần cộng đồng, lối sống hài hòa với thiên nhiên, lòng tiết chế, tinh thần trách nhiệm xã hội, ý thức gắn bó với cộng đồng và lòng biết ơn tổ tiên – nếu được duy trì, truyền dạy, phổ biến và tích hợp một cách hiệu quả vào các lĩnh vực giáo dục, phát triển kinh tế, quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và chính sách văn hóa – sẽ trở thành những nguồn lực nội sinh quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho các cơ chế phát triển bền vững xuất phát từ chính cộng đồng địa phương.

Việc kết hợp hài hòa giữa các giá trị truyền thống và các chính sách, chiến lược hiện đại không chỉ giúp duy trì và củng cố bản sắc văn hóa Ê-đê, mà còn nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng. Đồng thời, nó khuyến khích sự tự chủ, khả năng sáng tạo, tinh thần tham gia tích cực vào các phong trào phát triển, từ đó tạo ra các mô hình phát triển bền vững dựa trên nguồn lực nội sinh.

Những giá trị truyền thống, khi được lồng ghép một cách khoa học vào các chương trình phát triển, góp phần giảm thiểu rủi ro về môi trường, tăng cường bảo tồn thiên nhiên, đồng thời thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường và phát triển văn hóa. Qua đó, nhân sinh quan tích cực của người Ê-đê không chỉ được bảo tồn mà còn trở thành yếu tố định hướng, hình thành ý thức cộng đồng, gắn kết xã hội, và đóng góp thiết thực vào chiến lược phát triển bền vững toàn diện cho vùng Tây Nguyên, đáp ứng đồng thời các mục tiêu kinh tế-xã hội, bảo đảm giá trị văn hóa và cân bằng sinh thái lâu dài.

4.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY NHỮNG BIẾN ĐỔI TÍCH CỰC, HẠN CHẾ NHỮNG BIẾN ĐỔI TIÊU CỰC TRONG NHÂN SINH QUAN CỦA NGƯỜI Ê-ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK HIỆN NAY

4.2.1. Tăng cường công tác nghiên cứu, xây dựng chương trình bảo tồn, khai thác, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Thứ nhất, triển khai các nghiên cứu chuyên sâu, liên ngành để nhận diện khách quan và toàn diện về thực trạng biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê. Cần thực hiện nghiên cứu liên ngành, toàn diện và khách quan về sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê, đặt trong bối cảnh đặc thù của Đắk Lắk. Nghiên cứu phải đại diện về vùng miền, độ tuổi, giới tính, chú trọng thanh thiếu niên. Kết quả cần được ứng dụng vào xây dựng chính sách, giáo dục, bảo tồn văn hóa và phát triển cộng đồng một cách bền vững, có sự tham gia chủ động của chính người Ê-đê.

Thứ hai, từ kết quả nghiên cứu, cần tổng kết, hệ thống hóa các biểu hiện của biến đổi tích cực trong nhân sinh quan để có chiến lược phát huy hiệu quả. Người Ê-đê đang có nhiều biến đổi nhân sinh tích cực như: tiếp thu tri thức mới nhưng giữ gìn bản sắc, cân bằng giữa lợi ích cá nhân và cộng đồng, tôn trọng pháp luật và luật tục. Những giá trị này cần được nhân rộng qua giáo dục, truyền thông, lễ hội và tôn vinh gương điển hình. Cần có công cụ đánh giá, chính sách hỗ trợ và phối hợp liên ngành để lan tỏa sâu rộng, từ đó góp phần nâng cao nội lực cộng đồng và thúc đẩy phát triển bền vững ở Đắk Lắk.

Thứ ba, cần nhận diện rõ các xu hướng tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê hiện nay để có biện pháp khắc phục kịp thời. Một số biểu hiện tiêu cực trong nhân sinh quan người Ê-đê hiện nay gồm: lối sống cá nhân, xem nhẹ cộng đồng; lễ hội bị giải trí hóa; suy giảm niềm tin vào luật tục. Đặc biệt, giới trẻ cần được định hướng đúng đắn qua giáo dục và truyền thông phù hợp văn hóa. Cần khảo sát thực trạng, phân tích nguyên nhân (toàn cầu hóa, mạng xã hội, đô thị hóa...), và triển khai các giải pháp: truyền thông sáng tạo, đào tạo cán bộ cơ sở, phát huy vai trò già làng, xây dựng quy ước buôn làng mới, và hỗ trợ các mô hình giáo dục - gìn giữ giá trị nhân văn Ê-đê.

Thứ tư, từ kết quả nghiên cứu, cần cụ thể hóa thành các chương trình, đề án và mô hình thực tiễn gắn với đời sống buôn làng.

Các mô hình có thể bao gồm: “Buôn làng phát triển dựa trên giá trị văn hóa Ê-đê”, “Trường học giữ gìn và phát huy nhân sinh quan truyền thống”, “Lễ hội cộng đồng tôn vinh giá trị sống Ê-đê”, hay các câu lạc bộ thanh niên gìn giữ di sản văn hóa – tinh thần. Mỗi mô hình cần có mục tiêu rõ ràng, phương pháp triển khai cụ thể, nguồn lực đảm bảo và cơ chế giám sát, đánh giá. Ngoài ra, việc lồng ghép bảo tồn giá trị tinh thần với phát triển kinh tế, du lịch, sinh kế bền vững là hướng đi hiệu quả. Ví dụ, phát triển du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm đời sống, nghi lễ Ê-đê có thể vừa tạo thu nhập cho người dân, vừa nâng cao lòng tự hào và trách nhiệm gìn giữ bản sắc.

Thứ năm, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, ngành và toàn thể cộng đồng để giải pháp này thực sự khả thi và bền vững.

Cuối cùng, cần xây dựng hệ thống theo dõi, đánh giá và cập nhật thường xuyên các chương trình bảo tồn và phát huy nhân sinh quan.

4.2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức cho người Ê-đê nói riêng và mọi tầng lớp nhân dân nói chung phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức cho người Ê-đê nói riêng và mọi tầng lớp nhân dân nói chung về những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-

đề ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Cần đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan người Ê-đê nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, đặc biệt là giới trẻ. Trọng tâm là lan tỏa tinh thần hiếu học, ý chí vươn lên, lòng gắn bó buôn làng, hài hòa giữa luật tục và pháp luật. Tuyên dương gương sáng, truyền thông đa dạng bằng song ngữ, phát thanh, sân khấu hóa, cùng sự tham gia của già làng, nghệ nhân, giáo viên... để truyền cảm hứng và xây dựng bản lĩnh văn hóa dân tộc trong thời kỳ hội nhập.

Thứ hai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, định hướng để người Ê-đê nói riêng và mọi tầng lớp nhân dân nói chung nhận diện, khắc phục những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và định hướng nhận thức cần được thực hiện một cách bài bản, liên tục, phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa và bối cảnh sinh hoạt của người Ê-đê. Để công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức cho người Ê-đê nói riêng và mọi tầng lớp nhân dân nói chung phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay một cách có hiệu quả cần phải thực hiện các biện pháp sau:

Một là, xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với văn hóa truyền thống của người Ê-đê.

Hai là, sử dụng có hiệu quả các phương tiện và hình thức tuyên truyền phù hợp với địa bàn sinh sống, trình độ dân trí và thói quen tiếp nhận thông tin của người Ê-đê.

Ba là, phát triển nội dung giáo dục và đào tạo chuyên sâu về giá trị nhân sinh quan của người Ê-đê trong hệ thống giáo dục.

Bốn là, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, phát huy vai trò của cá nhân, già làng, trưởng buôn.

Thứ ba, cần tăng cường giáo dục ý thức pháp luật cho cộng đồng người Ê-đê và toàn thể nhân dân để công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức cho người Ê-đê nói riêng và mọi tầng lớp nhân dân nói chung hiểu rõ những biến đổi tích cực và biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Tăng cường giáo dục pháp luật là chìa khóa định hướng nhân sinh quan tích cực cho người Ê-đê, giúp lan tỏa giá trị sống nhân văn, ngăn ngừa lệch chuẩn và bảo vệ bản sắc cộng đồng trong bối cảnh hội nhập. Việc giáo dục cần kết hợp hài hòa giữa luật pháp hiện đại và luật tục truyền thống, thông qua các hình thức phù hợp văn hóa, có sự tham gia của già làng, cộng đồng và hệ thống chính trị cơ sở.

Thứ tư, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhân sinh quan khoa học, cách mạng cho người dân nhằm phát huy những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Tuyên truyền, giáo dục nhân sinh quan khoa học cho người Ê-đê là nhiệm vụ cấp thiết trong bối cảnh hội nhập. Cần định hướng lối sống tích cực, đề cao trách nhiệm cộng đồng, tư duy tự lực và khát vọng phát triển. Việc giáo dục phải gắn truyền thống với hiện đại, triển khai qua già làng, trường học, truyền thông song ngữ, và lồng ghép vào các chương trình phát triển buôn làng. Nhân sinh quan tiến bộ không chỉ là tinh thần mà cần được cụ thể hóa bằng hành động và chính sách thiết thực.

Thứ năm, tiếp tục đẩy mạnh giáo dục truyền thống, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; phát huy có hiệu quả vai trò của sự biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Giáo dục truyền thống và phát huy nhân sinh quan tích cực là giải pháp then chốt để nuôi dưỡng bản lĩnh dân tộc cho người Ê-đê trong hội nhập. Cần gắn tinh thần tự hào dân tộc với hành động thực tiễn, đặc biệt trong giới trẻ, thông qua các giá trị như trách nhiệm cộng đồng, gìn giữ văn hóa, và thích nghi sáng tạo. Việc phối hợp giữa trường học, già làng và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền và giáo dục bằng hình thức gần gũi, sinh động là điều kiện để duy trì và lan tỏa nhân sinh quan tích cực trong cộng đồng Ê-đê.

Thứ sáu, nâng cao vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục giá trị của sự biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay cho thế hệ thanh thiếu niên.

Gia đình, nhà trường và xã hội cần phối hợp chặt chẽ để giáo dục nhân sinh quan tích cực cho thanh thiếu niên Ê-đê. Gia đình truyền cảm hứng từ lối sống hằng ngày; nhà trường giúp hệ thống hóa giá trị văn hóa; xã hội tạo môi trường giàu bản sắc thông qua các hoạt động cộng đồng và truyền thông số. Sự phối hợp đồng bộ này là nền tảng để thế hệ trẻ Ê-đê gìn giữ bản sắc, sống trách nhiệm và hội nhập tự tin.

4.2.3. Tạo môi trường thuận lợi cho việc phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Cần xây dựng môi trường kinh tế – văn hóa – xã hội thuận lợi để phát huy biến đổi tích cực, hạn chế tiêu cực trong nhân sinh quan người Ê-đê, góp phần gìn giữ bản sắc và phát triển hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Để phát huy có hiệu quả những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk cần thực hiện:

Thứ nhất, phát triển kinh tế – nâng cao đời sống vật chất của đồng bào các dân tộc thiểu số, trong đó có người Ê-đê ở Đắk Lắk là một nhân tố nền tảng, góp phần định hình và điều hướng những biến đổi trong nhân sinh quan theo chiều hướng tích cực, đồng thời hạn chế những khuynh hướng tiêu cực nảy sinh trong quá trình hội nhập và hiện đại hóa.

Thứ hai, tạo dựng môi trường văn hóa - xã hội thuận lợi để thúc đẩy những chuyển biến tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê.

Nhân sinh quan của người Ê-đê chịu ảnh hưởng sâu sắc từ môi trường văn hóa – xã hội. Trong bối cảnh hiện đại, cần kiến tạo môi trường lành mạnh để phát huy giá trị tích cực, hạn chế biểu hiện tiêu cực. Trọng tâm là bảo tồn lễ hội truyền thống, xây dựng buôn làng văn hóa, chống thương mại hóa tín ngưỡng, cải thiện an sinh xã hội và tăng cường giáo dục truyền thông, đặc biệt với giới trẻ. Mọi giải pháp cần đặt cộng đồng Ê-đê vào vị trí chủ thể, với sự hỗ trợ đồng bộ từ nhà nước và xã hội.

4.2.4. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc

Từ sau Đổi mới, công tác dân tộc, trong đó có chính sách đối với người Ê-đê ở Đắk Lắk, ngày càng được chú trọng với nhiều chính sách về kinh tế, văn hóa, giáo dục, góp phần làm thay đổi nhân sinh quan của đồng bào. Các chương trình như phát triển vùng khó khăn, bảo tồn văn hóa, truyền dạy tiếng Ê-đê, bảo vệ công chiêng... đã tạo điều kiện thúc đẩy ý thức tự chủ, tinh thần trách nhiệm và khát vọng phát triển. Tuy vậy, vẫn còn hạn chế như chính sách đất sản xuất thiếu phù hợp thực tế, đào tạo nghề chưa sát đặc thù dân tộc.

Cùng với xu hướng tích cực như coi trọng học vấn, lao động, sức khỏe, vẫn xuất hiện một số biểu hiện tiêu cực như thực dụng, mê tín, lệch chuẩn ứng xử, nhất là ở vùng sâu. Để nâng cao hiệu quả chính sách, cần xây dựng luật công tác dân tộc, có cơ sở dữ liệu dân tộc học toàn quốc, cơ chế phản biện từ cộng đồng và đầu tư vào sinh kế phù hợp văn hóa.

Ở địa phương, cần thành lập quỹ bảo tồn văn hóa Ê-đê, tổ chức tập huấn cán bộ, lồng ghép giáo dục giá trị sống vào trường học và các mô hình văn hóa cộng đồng. Vai trò chủ thể của người Ê-đê – già làng, nghệ nhân, thanh niên – cần được phát huy trong sáng tạo văn hóa mới trên nền tảng truyền thống, góp phần định hướng nhân sinh quan tích cực, bền vững.

4.2.5. Mở rộng, tăng cường hợp tác, kết hợp giữa kế thừa và đổi mới, truyền thống và hiện đại trong phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, người Ê-đê ở Đắk Lắk đang đối mặt với những thay đổi sâu sắc về văn hóa – xã hội. Việc định hình lại nhân sinh quan – yếu tố cốt lõi trong định hướng hành vi và tư duy – trở nên

cấp thiết. Muốn vậy, cần kết hợp hài hòa giữa truyền thống bản địa và các giá trị hiện đại.

Nhân sinh quan Ê-đê truyền thống là kết tinh của lịch sử và môi trường sống, thể hiện qua tín ngưỡng, đạo đức, triết lý sống... Tuy nhiên, nếu không được cập nhật và tương tác với dòng chảy văn hóa mới, nó dễ bị mai một. Hội nhập giúp người Ê-đê tiếp cận nhiều giá trị tích cực, nhưng cũng đặt ra nguy cơ đồng hóa nếu thiếu chọn lọc.

Để bảo tồn và phát huy các giá trị nhân sinh tích cực, cần có sự tham gia của trí thức, nghệ nhân, già làng – những người kết nối truyền thống với hiện đại. Nhân sinh quan mới cần dựa trên nền tảng đạo lý Ê-đê, kết hợp tinh thần tự lực, hội nhập, bình đẳng và pháp quyền.

Vai trò của các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa buôn, bảo tàng, thư viện cần được nâng cao để trở thành trung tâm sáng tạo, giao lưu văn hóa liên thế hệ, tạo không gian cho sự tiếp biến có chọn lọc. Đồng thời, hợp tác quốc tế trong bảo tồn văn hóa cần dựa trên nguyên tắc đồng kiến tạo, tôn trọng bản sắc.

Giáo dục cũng đóng vai trò then chốt: cần lồng ghép tri thức văn hóa – nhân sinh vào nhà trường và hoạt động thanh thiếu niên. Cuối cùng, quá trình đổi mới phải xuất phát từ gốc rễ văn hóa truyền thống, được thực hiện tinh tế, linh hoạt, nhằm biến nhân sinh quan Ê-đê thành nguồn lực nội sinh cho phát triển bền vững.

4.2.6. Phát huy vai trò chủ thể của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk trong quá trình biến đổi nhân sinh quan hiện nay

Theo chủ nghĩa Mác – Lênin, con người là chủ thể sáng tạo lịch sử, vừa chịu sự quy định của hoàn cảnh, vừa có khả năng cải biến thực tiễn bằng ý thức và hành động. Hồ Chí Minh cũng khẳng định, con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu của phát triển, nên việc phát huy tính chủ thể là điều kiện quyết định để biến tiềm năng thành hiện thực.

Đối với người Ê-đê ở Đắk Lắk, họ không chỉ là đối tượng chịu tác động của đổi mới mà còn là chủ thể định hình sự biến đổi nhân sinh quan của chính mình. Việc phát huy vai trò này nhằm khơi dậy ý thức tự thân, năng lực tự quyết và tinh thần làm chủ, chủ động tiếp thu và sáng tạo giá trị mới phù hợp với phát triển bền vững. Đại hội XIII của Đảng cũng nhấn mạnh con người là trung tâm và nguồn lực quan trọng nhất của phát triển.

Hiện nay, nhân sinh quan Ê-đê có cả xu hướng tích cực (ý thức học hỏi, bảo vệ môi trường, vai trò phụ nữ tăng lên) và tiêu cực (thực dụng, cá nhân hóa, suy giảm truyền thống). Vì vậy, cần phát huy vai trò chủ thể của họ trên ba cấp độ: (1) Cá nhân – tự ý thức trách nhiệm và giá trị bản thân; (2) Cộng đồng buôn làng – giữ vai trò trung tâm trong bảo tồn, giáo dục, truyền thụ giá trị; (3) Xã hội – tham gia bình đẳng, tích cực vào quá trình phát triển kinh tế – xã hội.

Để đạt được điều đó, cần tập trung vào một số giải pháp chủ yếu: Một là, nâng cao nhận thức và ý thức chủ thể thông qua giáo dục song ngữ, bồi dưỡng kỹ năng sống, bình đẳng giới, bảo vệ môi trường, khuyến khích sự tham gia chủ động của cộng đồng; Hai là, phát huy vai trò buôn làng và già làng, kết hợp uy tín truyền thống với yêu cầu hiện đại trong bảo tồn luật tục, sử thi và giá trị đạo đức; Ba là, tạo cơ hội bình đẳng về kinh tế – xã hội, khuyến khích người Ê-đê tham gia mô hình sản xuất, khởi nghiệp, ứng dụng khoa học – công nghệ; Bốn là, khuyến khích tham gia chính trị – xã hội, đào tạo cán bộ trẻ Ê-đê, phát huy quyền làm chủ trong quản lý, phát triển cộng đồng; Năm là, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, chủ động bảo tồn, “hiện đại hóa” văn hóa Ê-đê và loại bỏ yếu tố lạc hậu; Sáu là, tuyên dương điển hình tiên tiến để lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

Tóm lại, phát huy vai trò chủ thể của người Ê-đê là giải pháp trọng tâm và chiến lược, nhằm biến nhân sinh quan Ê-đê thành nguồn lực nội sinh thúc đẩy phát triển bền vững của Đắk Lắk và vùng Tây Nguyên.

KẾT LUẬN

Luận án đã tiến hành nghiên cứu một cách toàn diện và hệ thống quá trình biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê trong bối cảnh đổi mới, hội nhập và phát triển hiện nay, từ đó rút ra những nguyên lý cơ bản về mối quan hệ giữa con người, cộng đồng, văn hóa và điều kiện xã hội. Nghiên cứu không chỉ tập trung vào mô tả hiện tượng mà còn khái quát hóa những quy luật vận động của nhân sinh quan dưới ánh sáng của tư duy biện chứng duy vật, qua đó làm rõ cách thức mà nhân sinh quan phản ánh và điều chỉnh đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng Ê-đê. Trên cơ sở phân tích, luận án đã làm rõ những nội dung sau:

Thứ nhất, luận án đã làm rõ cơ sở lý luận về nhân sinh quan và những nội dung nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk, là hệ thống những quan niệm của họ về mục đích, ý nghĩa của cuộc sống phản ánh điều kiện sống, điều kiện sinh hoạt của mỗi thành viên và của cả cộng đồng người Ê-đê ở những giai đoạn lịch sử nhất định. Nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk là những quan niệm về cuộc sống; về sự trân trọng, lòng biết ơn; về ước mơ, khát vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc mang tính cộng đồng sâu sắc, thể hiện trong mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, với buôn làng, với tổ tiên và thần linh, đồng thời phản ánh khát vọng về một cuộc sống hạnh phúc, hài hòa, gắn bó bền chặt với đất và người.

Thứ hai, luận án đã khảo sát và phân tích thực trạng sự biến đổi nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay trên các phương diện: một là, quan niệm về cuộc sống; hai là, quan niệm về sự trân trọng, lòng biết ơn; ba là, quan niệm về ước mơ, khát vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Kết quả nghiên cứu cho thấy, quá trình biến đổi nhân sinh quan diễn ra theo cả hai chiều hướng: tích cực, góp phần nâng cao ý thức chủ động, năng lực thích nghi và khát vọng vươn lên trong cuộc sống của người Ê-đê; và tiêu cực, bộc lộ xu hướng thực dụng, đứt gãy giá trị truyền thống, cá nhân hóa và phai nhạt các chuẩn mực cộng đồng.

Thứ ba, từ thực trạng trên, luận án đã xác lập năm nhóm quan điểm định hướng nhằm phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê. Đó là: một là, phát huy biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay phù hợp với hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam; hai là, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với những giá trị chung của nhân loại; ba là, thống nhất giữa bảo tồn, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay với yêu cầu đổi mới, phát triển của địa phương và của đất nước; bốn là, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay gắn liền với mục tiêu phát triển bền vững; năm là, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể và nguyên tắc phát triển.

Thứ tư, trên nền tảng các quan điểm nêu trên, luận án đã đề xuất một số giải pháp có tính khả thi và bền vững, bao gồm: một là, tăng cường công tác nghiên cứu, xây dựng chương trình bảo tồn, khai thác, phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay; hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để nâng cao nhận thức cho người Ê-đê nói riêng và mọi tầng lớp nhân dân nói chung phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay; ba là, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay; bốn là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc; năm là, mở rộng, tăng cường hợp tác, kết hợp giữa kế thừa và đổi mới, truyền thống và hiện đại trong phát huy những biến đổi tích cực, hạn chế những biến đổi tiêu cực nhân sinh quan của người Ê-đê ở tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

Những đóng góp của luận án không chỉ làm phong phú tri thức triết học dân tộc và hệ hình nhân sinh trong triết học Việt Nam, mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc trong hoạch định chính sách, giáo dục văn hóa và phát triển cộng đồng Ê-đê. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần, giữ gìn bản sắc văn hóa và củng cố sức mạnh nội sinh của cộng đồng Ê-đê, đồng thời thể hiện một cách sinh động mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống - hiện đại, địa phương - quốc gia trong bối cảnh phát triển bền vững và hội nhập hiện nay.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Đình Huân - Phạm Thị Tâm (2023), “Community solidarity in the life perspective through marriage of ede people in Buon Ma Thuot city, Dak Lak province, Vietnam”, *Synesis*, v. 16, n.1, 2024, ISSN 1984-6754 <https://seer.ucp.br/seer/index.php/synesis/article/view/2929>
2. Nguyễn Đình Huân (2024), “Nhân sinh quan của người Ê-đê biểu hiện qua Luật tục - Truyền thống và biến đổi”, Tạp chí *Sinh hoạt Lý luận*, số 8 (205).
3. Nguyễn Đình Huân (2025), “Nhân sinh quan của người Ê-đê qua tín ngưỡng - truyền thống và biến đổi”, Tạp chí *Lý luận Chính trị điện tử*, số tháng 01/2025, <https://lyluanchinhtri.vn/nhan-sinh-quan-cua-nguoi-edekqua-tin-nguong-truyen-thong-va-bien-doi-6663.html>
4. Nguyễn Đình Huân (2025), “Phát huy những biến đổi tích cực trong nhân sinh quan của người Ê-đê gắn với bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa”, Tạp chí *Lý luận Chính trị điện tử*, số tháng 01/2025, <https://lyluanchinhtri.vn/phat-huy-nhung-bien-doi-tich-cuc-trong-nhan-sinh-quan-cua-nguoi-edekgan-voi-bao-dam-dinh-huong-xa-hoi-chu-nghia-6749.html>
5. Nguyễn Đình Huân (2025), “The transformation of the Ede worldview through changes in marriage practices in Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province, Vietnam”, *Edelweiss Applied Science and Technology* ISSN: 2576-8484 Vol. 9, No. 3, pp.2089-2098; DOI: 10.55214/25768484.v9i3.5749.